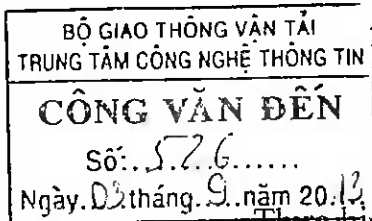


Số: 8990 /BGTVT-TTr

V/v: báo cáo kết quả kiểm tra về quản lý hoạt động vận tải tại 18 tỉnh, thành phố.

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2013



Kính gửi: Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc -  
Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia.

Thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn tai nạn giao thông nghiêm trọng trong hoạt động vận tải, Ban cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã quyết định thành lập 07 Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 21 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Bộ Giao thông vận tải xin báo cáo Phó Thủ tướng kết quả kiểm tra tại 18/21 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Các tỉnh, thành phố: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Phú Thọ, Lạng Sơn, Hải Phòng, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang, Long An, Cần Thơ), như sau:

### 1. Kết quả đã thực hiện:

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành cơ bản đầy đủ, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về vận tải. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải.

- Hoạt động vận tải đã có chuyển biến đáng kể, trong đó có nhiều doanh nghiệp vận tải đã tập trung đầu tư, đổi mới phương tiện, chú ý công tác quản lý an toàn giao thông; thành phố Hải Phòng đã có chuyển biến tích cực trong công tác quản lý vận tải sau khi thanh tra, kiểm tra.

- Qua kết quả kiểm tra, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đã thống nhất nhận thức cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước, trong đó có công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

### 2. Tồn tại và kết quả xử lý vi phạm:

- Mặc dù ban hành nhiều văn bản, kế hoạch, song công tác tổ chức thực hiện ở địa phương còn nhiều hạn chế; công tác quản lý nhà nước về vận tải còn coi nhẹ, chưa được quan tâm đúng mức, có một số địa phương còn buông lỏng quản lý. Công tác thanh tra tại các doanh nghiệp kinh doanh vận tải và xử lý vi phạm hành chính chưa cương quyết, một số địa phương chưa tiến hành thanh tra đối với đơn vị kinh doanh vận tải hoặc thanh tra nhưng kết luận và xử lý vi phạm chưa có tính răn đe, chấn chỉnh (ví dụ, các đơn vị trên khi Bộ GTVT kiểm tra đã phát hiện nhiều lỗi, đã tước nhiều giấy phép, thu hồi nhiều phù hiệu). Công tác hậu kiểm sau khi cấp phép chưa được chú trọng thực hiện, đặc biệt là đối với các Hợp tác xã kinh doanh vận tải và hoạt động vận tải hàng hóa bằng container.

- Phần lớn các đơn vị vận tải chưa quan tâm đến bộ phận quản lý, theo dõi an toàn giao thông, trong đó nhiều Hợp tác xã vận tải không có bộ phận theo dõi các

điều kiện về an toàn giao thông hoặc có bộ phận theo dõi những không hoạt động theo quy định của Chính phủ. Nhiều Hợp tác xã chỉ đứng ra thực hiện các thủ tục pháp lý cho xe được phép hoạt động, như: xin cấp giấy phép kinh doanh, cấp phù hiệu, chấp thuận khai thác tuyến còn việc quản lý và điều hành xe để kinh doanh vận tải do các cá nhân (lái xe, chủ xe) thực hiện, các cá nhân này tự chịu trách nhiệm kết quả kinh doanh.

- Còn nhiều địa phương chưa quan tâm đến công tác quản lý, cấp phép kinh doanh vận chuyển hàng hoá bằng công ten nơ, như: Sở GTVT TP Hồ Chí Minh cấp giấy phép kinh doanh đối với 98/1710 đơn vị (bằng 5,73%) có số xe 1016/8211 xe (bằng 12,37%); Sở GTVT Bà Rịa- Vũng Tàu cấp 1/16 đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công ten nơ đạt 6,25%, số phương tiện đạt 16,72% (54/323).

- Quy mô các đơn vị kinh doanh vận tải còn nhỏ lẻ, manh mún (đặc biệt là Hợp tác xã), một số tỉnh có số Hợp tác xã chiếm 50- 70% (đơn vị có từ 01 – 3 xe chiếm đến 50%), dẫn đến việc quản lý bị buông lỏng, là nguyên nhân chủ yếu khiến lái xe vi phạm tốc độ, làm mất an toàn giao thông, nguy cơ tai nạn giao thông.

- Kiểm tra hệ thống giám sát hành trình, phát hiện nhiều đơn vị có phương tiện chạy vượt tốc độ nhiều lần, như: trong thời điểm (từ 01/7/2013 đến 15/7/2013) trên website, các phương tiện vượt quá tốc độ 80km quá nhiều, số xe vượt quá tốc độ chiếm 80% đến 90%. Nhiều địa phương, đơn vị kinh vận tải không quản lý, kiểm tra, nhắc nhở lái xe qua thiết bị giám sát hành trình, do đó dẫn đến nhiều lái xe chạy vượt quá tốc độ (như tại Long An, có lái xe chạy đến 137km/h; tại Bình Thuận, có lái xe chạy đến 130km/h, tại Bà Rịa – Vũng Tàu, có lái xe chạy đến 120km/h).

- Kết quả kiểm tra tại 84 đơn vị kinh doanh vận tải, trong đó có 36 Hợp tác xã (chiếm 42,8% trên tổng số các đơn vị kinh doanh vận tải được kiểm tra). Qua kiểm tra, đã phát hiện, xử lý, tước, đình chỉ sử dụng giấy phép 41 đơn vị (trong đó có 08 Hợp tác xã); thu hồi giấy phép kinh doanh của 31 đơn vị (trong đó có 12 Hợp tác xã, chiếm 48%); thu hồi 327 phù hiệu và sổ nhật trình (trong đó thu hồi 128 phù hiệu của 24 Hợp tác xã); 189 lỗi vi phạm và xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 567.000.000đ. Số liệu chi tiết có Phụ lục kèm theo.

### 3. Kiến nghị:

Qua kết quả kiểm tra, để tăng cường quản lý nhà nước về vận tải, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông, Bộ Giao thông vận tải kính đề nghị Phó Thủ tướng – Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia:

a) Chỉ đạo, cho phép Bộ Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Bộ, Ngành liên quan rà soát; sửa đổi bổ sung Nghị định số 91/2009/NĐ-CP và Nghị định số 93/2012/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô, trong đó tập trung sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến tuổi xe, điều kiện kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, vận tải công ten nơ và các loại hình vận tải mới phát sinh; có quy định riêng về loại hình hợp tác xã kinh doanh vận tải...;

b) Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập kế hoạch thanh tra liên ngành Giao thông vận tải, Công an, Lao động TB&XH, Y tế tiến hành thanh tra toàn diện đối với các đơn vị kinh doanh vận tải bằng ô tô trên địa bàn, xử lý nghiêm các đơn vị vi phạm, đặc biệt là buông lỏng

quản lý hoạt động của phương tiện và người lái xe; đơn vị không bảo đảm điều kiện kinh doanh; khoán trắng cho lái xe hoặc cho thuê phương tiện; cố tình không xin phép kinh doanh hoặc hoạt động kinh doanh vận tải không có giấy phép; không có bộ phận quản lý, theo dõi an toàn giao thông hoặc có nhưng không hoạt động; không ký hợp đồng, không đóng bảo hiểm; không khám sức khỏe định kỳ cho người lao động...Kết quả thanh tra, xử lý phải được công khai, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và trung ương.

c) Chỉ đạo Bộ trưởng Bộ Công an chỉ đạo cho lực lượng cảnh sát các địa phương tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm đối với phương tiện vận tải chạy quá tốc độ, lấn làn đường, lái xe sử dụng chất kích thích, chất ma túy; chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố triển khai lực lượng phối hợp với Sở Giao thông vận tải thanh tra, kiểm tra, xử lý xe quá khổ, quá tải.

d) Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Bộ Công an xây dựng cơ chế phối hợp chỉ đạo để chỉ đạo các lực lượng thực hiện tốt các quy chế, quy định phối hợp giữa hai Ngành nhằm thực hiện tốt công tác quản lý vận tải, quản lý và kiểm soát xe quá tải trọng tại các địa phương.

đ) Có văn bản phê bình các địa phương sau đây:

- Phê bình thành phố Hồ Chí Minh trong việc buông lỏng công tác quản lý và cấp phép; thanh tra, kiểm tra đối với đơn vị vận tải công ten nơ; Phê bình các tỉnh An Giang, Long An, Lào Cai, Khánh Hòa, Lạng Sơn do chưa thực hiện tốt công tác quản lý về vận tải, có nhiều đơn vị kinh doanh vận tải bị xử lý, thu hồi giấy phép.

- Nhắc nhở các tỉnh, thành phố: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Phú Thọ, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ cần tập trung chấn chỉnh, quan tâm chỉ đạo quyết liệt trong công tác quản lý về vận tải, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

Bộ Giao thông vận tải trân trọng báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ. *././*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ủy ban ATGTQG;
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Các Thứ trưởng;
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố;
- Hiệp hội Vận tải Ô tô Việt Nam;
- Đài Truyền hình Việt Nam,
- Đài Tiếng nói, TTX Việt Nam;
- Báo GTVT, Tạp chí GTVT;
- Trang Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, TTr (P3) 5b.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hồng Trường**

**BẢNG TỔNG HỢP**  
**Kết quả xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô tuyến cố định tại 18 địa phương**  
*(Kèm theo Báo cáo số 813/BGTVT-TT ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải)*

Địa phương được kiểm tra	Tổng số đơn vị KĐVT tuyến cố định	Đơn vị KĐVT được kiểm tra		Số lượng phương tiện kiểm tra (xe)	Hình thức kiểm nghị, yêu cầu xử lý vi phạm																		Thu hồi giấy phép KĐVT theo ND 91, 93	Thu hồi phụ hiệu, số nhật trình (xe)	Thu hồi chấp thuận khai thác tuyến cố định	
		Trong đó số HTX được kiểm tra	Không đủ điều kiện hoạt động		Lỗi vi phạm điểm a K2 Đ31 ND34		Lỗi vi phạm điểm b K2 Đ31 ND34		Lỗi vi phạm điểm c K2 Đ31 ND34		Lỗi vi phạm điểm d K3 Đ31 ND34		Lỗi vi phạm điểm e K3 Đ31 ND34		Lỗi vi phạm điểm b K2 Đ33 ND34		Lỗi vi phạm điểm b K7 Đ26 ND34		Lỗi vi phạm		Tước quyền (hoặc đình chỉ) sử dụng Giấy phép KĐVT					
					Số đơn vị được kiểm tra	Số đơn vị HTX được kiểm tra	Không có bộ phận quản lý các điều kiện vận hành	Không đăng ký, năm yết đúng chất	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Số tiền xử phạt (triệu đồng)		Số tiền xử phạt (triệu đồng)				Số tiền xử phạt (triệu đồng)
		Không có bộ phận quản lý các điều kiện vận hành	Không đăng ký, năm yết đúng chất																		Không đủ điều kiện hoạt động					
1 Lào Cai	31	4	1	31	4	10,0	4	10,0	3	15,0	1	5,0							2	1	8					
2 Điện Biên	8	3	1	90	2	5,0						1	5,0					1	2,5	1	11					
3 Sơn La	8	4		113	4	10,0			2	10,0	3	15,0						3		3	1	3				
4 Phú Thọ	31	5	1	205	5	12,5			2	10,0	4	20,0														
5 Lạng Sơn	15	4	1	77	4	10,0																				
6 Hải Phòng	30	4	1	39	2	5,0			4	20,0																
7 Thừa Thiên Huế	19	6	2	180	6	15,0			2	10,0																
8 Quảng Ngãi	16	5	2	76	3	15,0			3	15,0																
9 Bình Định	26	5	4	154	4	12,5			2	10,0																
10 Khánh Hòa	16	5	3	109	7	17,5			2	10,0	1	5,0														
11 Ninh Thuận	10	6	2	78	4	10,0			4	20,0																
12 Bình Thuận	11	5	3	133	4	10,0			3	15,0																
13 Bình Dương	7	4	3	96	2	5,0			3	15,0																
14 TP. Hồ Chí Minh	48	6	2	718	2	5,0			3	15,0																
15 Bà Rịa-Vũng Tàu	19	5	3	159	1	2,5			3	15,0																
16 An Giang	30	5	2	112	2	5,0			3	15,0																
17 Long An	13	5	4	60	1	2,5			5	25,0																
18 Cần Thơ	7	3	1	45	1	5,0			1	5,0																
<b>Tổng cộng</b>	<b>345</b>	<b>84</b>	<b>36</b>	<b>2475</b>	<b>6</b>	<b>15,0</b>	<b>52</b>	<b>132,5</b>	<b>1</b>	<b>2,5</b>	<b>18</b>	<b>90,0</b>	<b>45</b>	<b>225,0</b>	<b>10</b>	<b>50,0</b>	<b>2</b>	<b>8,0</b>	<b>1,0</b>	<b>4,0</b>	<b>54</b>	<b>40,0</b>	<b>41</b>	<b>31</b>	<b>327</b>	<b>24</b>